

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2025/HS-ST

Ngày: 04 – 3 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Nhâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Công

- Bà Trần Ngọc Phương

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Tường Vi, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thiện Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/HSST-QĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. QVT, sinh năm 1981 tại Hoà Bình; thường trú: XR, xã HL, huyện YT, tỉnh BH; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông QVQ (đã chết) và bà ĐTI, tiền án: Bản án số 206/2021/HSST ngày 18/8/2021 bị Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/6/2022; tiền sự: Ngày 03/12/2017 bị Công an phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.650.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Bản án số 141/2011/HSST ngày 23/12/2011 bị Toà án nhân dân huyện (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù 25/01/2017; Quyết định số 17/2019/QĐ-TA ngày 29/01/2019 Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 14 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2023 đến nay, bị cáo có mặt.

2. LVĐ, sinh năm 1997 tại Đồng Tháp; căn cước công dân số 087097005776; thường trú: Ấp K10, xã PH, huyện TN, tỉnh ĐT; nghề nghiệp: Không; trình độ văn

hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVO và bà NTTD, tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2023 đến nay, bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

+ LVL, vắng mặt.

+ NTP, vắng mặt.

+ ĐNT, vắng NMT Minh Thành, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

QVT và LVĐ là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/12/2023 QVT đến khu vực ngã tư ga thuộc địa bàn Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy (loại ma túy đá) của một người đàn ông tên Thành (khoảng 30 tuổi, dáng người ốm, nói giọng miền nam, đeo khẩu trang) đứng bên lề đường bán với giá 1.800.000 đồng được 13 gói nylon hàn kín chứa ma túy và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy. T cất giấu ma túy trong túi quần của Tiến nhằm mục đích sử dụng. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/12/2023 T mang theo ma túy và bộ sử dụng dụng cụ ma túy của Tiến cùng với ĐNT đến phòng trọ của LVĐ tại địa chỉ Ô 26A, DC 09, đường D17, KDC Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương chơi thì gặp Đ, NMT đang ở phòng trọ. T nói Đ cho mượn phòng trọ sử dụng ma túy thì Đ đồng ý. T lấy một phần ma túy từ trong túi nylon miệng kéo dính đổ vào dụng cụ ma túy của T để sử dụng tại phòng trọ của Đ, sau khi T sử dụng ma túy xong T nói cả nhóm ai sử dụng ma túy thì sử dụng. Sau đó lần lượt Đ, T, T đều sử dụng ma túy. Lúc này NTP và LVL đến phòng trọ của Đ chơi thì thấy cả nhóm đang sử dụng ma túy, T mời L, P cùng tham gia sử dụng hết ma túy trong bộ dụng cụ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng Công an phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đến kiểm tra thì QVT, LVĐ, ĐNT, NMT và NTP đều thừa nhận vừa sử dụng ma túy xong. Lúc này QVT thừa nhận có cất giấu ma túy trong người và T giao nộp lực lượng công an phường An Phú gồm 13 túi nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Vật chứng thu giữ:

- 13 gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa chất màu trắng được để trong hộp nhựa màu đỏ (ký hiệu M1 -1 đến M1-5);

- 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng được để trong một hộp giấy màu đen có in chữ ZORRO (ký hiệu M2);

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 quạt gas.

Kết luận giám định số 18/KL- KTHS(MT) ngày 22/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng/trọng lượng: 0,1767 gam(M1-1);

0,1439gam (M1-2); 0,2931 gam (M1-3); 0,8358 gam (M1-4); 1,3474 gam (M1-5) và 3,3540 gam (M2), tổng khối lượng/trọng lượng 6,1509 gam.

Cáo trạng số 45/CT-VKS-TA ngày 10/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo QVT về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo LVĐ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo QVT phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo LVĐ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo QVT mức hình phạt từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 16 (mười sáu) năm đến (mười tám) năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo LVĐ mức hình phạt từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về vật chứng:

Đối với 02 bì thư được niêm phong ký hiệu 18M1/PC09 và 18M2/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định), một hộp nhựa màu đỏ, một hộp giấy màu đen có in chữ ZORRO, 01 quẹt gas và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng tên Thành đã bán ma túy cho QVT, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã chuyển thông tin tội phạm cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xác minh xử lý theo thẩm quyền.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép bộ dụng cụ sử dụng ma túy của QVT thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ĐNT, NMT, NTP và LVL thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Các bị cáo không tranh luận, thống nhất tội danh và mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo có lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo QVT và LVĐ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/12/2023 tại địa chỉ Ô 26A Dc09 đường D17, KDC Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo QVT cung cấp ma túy và sử dụng phòng trọ của LVĐ làm địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy, QVT cùng LVĐ, ĐNT, NMT, NTP và LVL sử dụng ma túy cùng với nhau tại phòng trọ của LVĐ thì bị Công an phường An Phú kiểm tra bắt giữ cùng tang vật, đồng thời QVT có hành vi tàng trữ 6,1509 gam là ma túy riêng của T nhằm mục đích sử dụng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo QVT phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo LVĐ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tổ chức và tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt các bị cáo với mức án phù hợp, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong

giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Vụ án này có tính chất đồng phạm, bị cáo QVT và LVĐ là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân để xử phạt từng các bị cáo cho phù hợp.

[4] Bị cáo QVT có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo QVT có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới thuộc trường hợp tái phạm quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đối với bị cáo QVT, LVĐ phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 bì thư được niêm phong ký hiệu 18M1/PC09 và 18M2/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định), một hộp nhựa màu đỏ, một hộp giấy màu đen có in chữ ZORRO, 01 quẹt gas và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho QVT, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã chuyển thông tin tội phạm cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xác minh xử lý theo thẩm quyền.

[10] Đối với hành vi tàng trữ trái phép bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Quách Văn Tiến thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

[11]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ĐNT, NMT, NTP và LVL thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

[12]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo QVT.

- Điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo LVĐ.

- Căn cứ 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo QVT phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo LVĐ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo QVT 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của 02 tội là 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023.

Xử phạt bị cáo LVĐ 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 02 bì thư được niêm phong ký hiệu 18M1/PC09 và 18M2/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định), một hộp nhựa màu đỏ, một hộp giấy màu đen có in chữ ZORRO, 01 quạt gas và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2025).

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo QVT, LVĐ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm